



Solid partners, flexible solutions

NGÂN HÀNG TMCP  
SÀI GÒN – HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2014

Số: 01 /HĐQT

## TỜ TRÌNH

V/v: Tăng vốn Điều lệ năm 2014

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội hiện có mức vốn Điều lệ là 8.865.795.470.000 đồng. Đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn Điều lệ gần nhất là năm 2012 khi SHB phát hành cổ phiếu nhằm hoán đổi toàn bộ cổ phiếu của Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội để thực hiện Giao dịch sáp nhập Ngân hàng này vào SHB. Từ đợt tăng vốn lên 8.865 tỷ đồng đến nay, SHB đã sử dụng nguồn vốn tăng thêm theo đúng phương án tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 thông qua và được Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Với mục tiêu đến năm 2020 SHB trở thành một tập đoàn tài chính đa năng, hiện đại và từng bước vươn ra hội nhập quốc tế, SHB cần khẩn trương hoàn thiện cơ sở nền tảng để phát triển, bao gồm hoàn thiện cơ sở vật chất, công nghệ hiện đại cũng như mở rộng hệ thống mạng lưới ra nước ngoài. Dự kiến trong năm 2014, SHB sẽ đưa vào hoạt động 02 Ngân hàng con trực thuộc tại Lào và Campuchia, mở thêm chi nhánh tại các tỉnh, thành phố lớn trong cả nước. Mặt khác, song song với việc tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh Ngân hàng truyền thống, SHB cũng sẽ đẩy mạnh các hoạt động đầu tư, tham gia tái cấu trúc các doanh nghiệp nhằm tối đa hóa lợi nhuận từ nguồn vốn tự có.

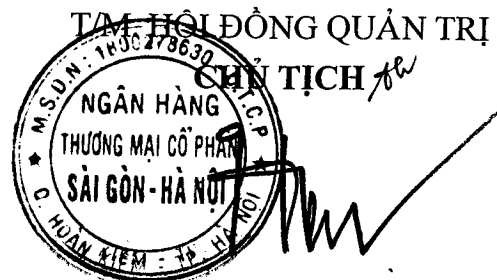
Để thực hiện được các mục tiêu, kế hoạch nêu trên, SHB cần tăng thêm vốn Điều lệ để có nguồn vốn nâng cao năng lực tài chính, mở rộng quy mô cho vay và phát triển mạng lưới nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng. Hội đồng Quản trị SHB kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung sau:

1. Chấp thuận tăng vốn Điều lệ của SHB lên 11.082,2 tỷ đồng theo Phương án Tăng vốn Điều lệ năm 2014 đính kèm.
2. Ủy quyền cho **Hội đồng Quản trị và Hội đồng Quản trị ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị và các thành viên Hội đồng Quản trị làm việc theo chế độ thường trực được chủ động thực hiện:**
  - Hoàn chỉnh Phương án tăng vốn Điều lệ trình Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận theo đúng quy định của pháp luật.
  - Hoàn tất các thủ tục và triển khai việc phát hành cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn Điều lệ khi có điều kiện phù hợp, đảm bảo lợi ích của cổ đông.

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, VP HĐQT



**ĐỖ QUANG HIỂN**

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2014

**PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**  
**TỪ 8.865,8 TỶ ĐỒNG LÊN 11.082,2 TỶ ĐỒNG TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2014**

**I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ.**

**1/- Cơ sở pháp lý**

- Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 16/6/2010;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 29/06/2005.
- Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 24/11/2010.
- Điều lệ Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội đã được xác nhận đăng ký tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

**2/- Sự cần thiết phải tăng vốn Điều lệ**

Việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ của SHB có ý nghĩa quan trọng nhằm nâng cao năng lực quản trị điều hành, nâng cao khả năng cạnh tranh của SHB trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của SHB, cụ thể:

- Tăng khả năng huy động vốn, mở rộng quy mô cho vay và phát triển mạng lưới nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng.
- Nâng cao năng lực tài chính, luôn đảm tỷ lệ an toàn vốn nhằm thực hiện mục tiêu để SHB trở thành một trong những NHTMCP qui mô lớn nhất Việt Nam trong thời gian tới theo tiêu chuẩn quốc tế.
- Nâng cao cơ sở vật chất, hiện đại hóa các phương tiện và công nghệ ngân hàng phục vụ cho công tác quản trị, điều hành, cung cấp nhiều sản phẩm dịch vụ mới đa dạng nhằm đáp ứng yêu cầu cạnh tranh trong bối cảnh hiện nay hoạt động của ngành ngân hàng.
- Bổ sung vốn cho các hoạt động đầu tư tài chính, góp vốn liên doanh, liên kết, cấp vốn thành lập NH con 100% vốn nước ngoài của SHB tại Campuchia và Lào.

## II. NHU CẦU QUYẾT ĐỊNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ (sử dụng vốn)

Sau khi thực hiện tăng vốn điều lệ bằng cách **phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 4:1** (cổ đông tại thời điểm chốt danh sách nắm giữ cổ phiếu SHB sẽ được quyền mua cổ phiếu bằng mệnh giá theo tỷ lệ 4:1). Vốn điều lệ của SHB dự kiến sẽ **tăng thêm 2.216,4 tỷ đồng từ 8.865,8 tỷ đồng lên 11.082,2 tỷ đồng**. Nguồn vốn tăng thêm dự kiến được sử dụng như sau:

STT	Phương án sử dụng vốn	Chi phí dự kiến (tỷ đồng)
1	Đầu tư cơ sở vật chất, TSCĐ cho việc phát triển mạng lưới hoạt động kinh doanh, trang thiết bị hiện đại hóa công nghệ NH	460
	- <i>Đầu tư hiện đại hoá công nghệ thông tin</i>	30
	- <i>Đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản cố định, công cụ lao động cho hoạt động kinh doanh.</i>	400
	<i>Mở rộng mạng lưới hoạt động kinh doanh, ATM</i>	30
2	Mở rộng quy mô cho vay	1.756,4
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>2.216,4</b>

### 1/- Nâng cao cơ sở vật chất, hiện đại hóa các phương tiện, hiện đại hóa công nghệ :

SHB với mục tiêu trở thành một ngân hàng bán lẻ đa năng hiện đại và tầm nhìn đến năm 2020 SHB trở thành một tập đoàn tài chính đa năng, hiện đại, không ngừng phát triển và từng bước vươn ra hội nhập quốc tế. Do vậy SHB tăng vốn điều lệ lên 11.082,2 tỷ đồng nhằm để đáp ứng nhu cầu nâng cao cơ sở vật chất của các Chi nhánh cũ, hiện đại hóa công nghệ tin học, đầu tư cơ sở vật chất phục vụ cho mở rộng mạng lưới trong năm 2014 như: chuẩn bị cơ sở vật chất cho các Chi nhánh mới như: Ninh Bình, Thái Nguyên, Tiền Giang, Đồng Tháp, Tuyên Quang và NH con Tại Lào, Campuchia... và tiếp tục đầu tư hiện đại hóa công nghệ ngân hàng. Dự kiến chi phí này khoảng 460 tỷ đồng, trong đó bao gồm :

#### 1.1. Đầu tư hiện đại hoá công nghệ tin học dự kiến khoảng 30 tỷ đồng:

Hệ thống Corebanking mới được triển khai từ năm 2010, phần tiền đã đầu tư vào hệ thống phần mềm của Corebanking mới năm 2014 là 30 tỷ đồng, phần khấu hao sẽ được sử dụng để tiếp tục nâng cấp và phát triển hệ thống công nghệ để hệ thống công nghệ đáp ứng hơn nữa nhu cầu về chất lượng dịch vụ của khách hàng và phát triển mạng lưới.

Trên cơ sở triển khai thành công hệ thống Core Thẻ giai đoạn 1, SHB tiếp tục triển khai hệ thống Core Thẻ giai đoạn 2 (gồm việc đầu tư hệ thống Core Thẻ độc lập, hệ thống máy ATM, POS)... Hệ thống Core Thẻ giúp SHB tự phát hành các loại Thẻ như thẻ ghi nợ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế, thẻ tín dụng quốc tế mà không phải thông qua một ngân hàng

khác. Việc đưa hệ thống Thẻ vào hoạt động sẽ giúp SHB có thể tận dụng được mạng lưới khách hàng cá nhân đông đảo và rộng khắp là cán bộ nhân viên của các cổ đông chiến lược, đối tác chiến lược, khách hàng lớn của SHB.

Đầu tư, mua sắm, nâng cấp phần mềm quản lý nhân sự ( quản trị nhân sự, KPI), giúp pháp quản lý tài chính-nguồn vốn; phần mềm quản lý nội dung tài liệu (ECM); chức năng tiết kiệm online trên Internet banking; Triển khai mobile banking tại SHB Lào & SHB Campuchia; nâng cấp hệ thống phần mềm Quản lý rủi ro hoạt động (ORM);

- Thay thế các đường truyền WAN sử dụng công nghệ Leased-line kết nối PGD – CN tại một số CN sang đường truyền WAN sử dụng công nghệ MPLS nhằm đảm bảo tốc độ truy cập và tính thuận tiện trong việc nâng cấp tốc độ đường truyền khi có nhu cầu.

*1.2- Đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản cố định khoảng 400 tỷ đồng trong đó bao gồm:*

- Xây dựng trụ sở chính của SHB tại số 31,33,35 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Thành Phố Hà Nội ( Tổng diện tích : trên 2.000m<sup>2</sup>)

- Xây dựng trụ sở chi nhánh Tp.HCM, Đà Nẵng, Cần Thơ, Bình Dương.....

( Đây là kế hoạch dự kiến nếu trường hợp chưa triển khai kịp xây dựng năm 2014 sẽ sử dụng cho vay và đầu tư tài chính khác nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của SHB).

*1.3. Thuê, mua sắm tài sản cố định, công cụ lao động, cơ sở vật chất phục vụ cho phát triển hệ thống mạng lưới , đầu tư ATM trong năm 2014 dự kiến khoảng 30 tỷ đồng:*

- Hiện nay SHB có 1 Trụ sở chính, 51 Chi nhánh và 331 Phòng Giao dịch Quỹ tiết kiệm và điểm giao dịch ATM tại 32 tỉnh, thành phố ở Việt Nam và 03 Chi nhánh tại nước ngoài gồm 02 Chi nhánh tại Campuchia (Phnompenh, Kampongthom) và 01 Chi nhánh SHB Lào.

- Mở mới các Chi nhánh: Quảng Ngãi, Tây Ninh và một số chi nhánh tại các tỉnh thành phố khác.

- Mở mới 24 Phòng giao dịch tại Tp.HCM và các tỉnh thành phố khác Chi nhánh theo quy định tại Thông tư 21 của NHNN.VN.

- Mở thêm 10 chi nhánh tại nước ngoài sau khi nâng cấp chi nhánh tại Lào và Campuchia lên thành NH con 100% vốn nước ngoài của SHB tại Lào và Campuchia : 05 chi nhánh tại Lào và 05 Chi nhánh tại Campuchia.

Với tiêu chí lựa chọn vị trí để đặt chi nhánh, phòng giao dịch dựa theo kế hoạch phát triển mạng lưới tổng thể của SHB có tính đến các yếu tố địa lý kinh tế tiềm năng và tốc độ phát triển kinh tế, khu công nghiệp và đặc điểm văn hoá của địa phương;

## 2/- Nhu cầu mở rộng quy mô cho vay :

Ngoài việc sử dụng nguồn vốn huy động từ Tổ chức và cá nhân, SHB dự kiến sử dụng nguồn vốn tăng vốn điều lệ để cho vay là: 1.756,4 tỷ đồng. Đối tượng SHB tập trung đầu tư cho vay vào các đối tượng khách hàng như sau:

### (1) Khách hàng cá nhân:

Thị trường ngân hàng phục vụ đối tượng là cá nhân và hộ gia đình tại các đô thị hiện nay ở Việt Nam còn chưa được các ngân hàng quan tâm đúng mức, SHB sẽ tích cực đầu tư phát triển mảng ngân hàng cá nhân tại thị trường đô thị bằng các sản phẩm đa dạng, hiện đại, đơn giản, có tính đại chúng, tính phổ cập và tiêu chuẩn hoá cao thông qua mạng lưới rộng, và các kênh phân phối khác với việc áp dụng tối đa công nghệ thông tin hiện đại.

SHB tập trung đầu tư và phát triển nhóm khách hàng có thu nhập từ cao bằng các sản phẩm ngân hàng bán lẻ. SHB nhận định đây là thị trường tiềm năng trong tương lai và cần phải đầu tư mạnh nhằm đi trước đón đầu cơ hội phát triển các sản phẩm tiện ích cao và áp dụng tối đa công nghệ thông tin.

SHB phấn đấu phục vụ các yêu cầu của khách hàng cá nhân mọi lúc, mọi nơi bằng việc đã triển khai các sản phẩm, dịch vụ đa dạng như phonebanking, internetbanking, mobilebanking, v.v.

### (2) Khách hàng doanh nghiệp:

#### - Khối doanh nghiệp vừa và nhỏ :

Dự kiến dư nợ cho vay chiếm tỷ trọng khoảng 70% dư nợ cho vay khách hàng doanh nghiệp của SHB trong năm 2014-2015, lý do:

Việc cho vay thành phần kinh tế này sẽ phân tán rủi ro trong tín dụng của ngân hàng, đồng thời lãi suất cho vay sẽ cao hơn cho vay các công ty lớn. Trong tương lai nguồn thu từ các doanh nghiệp vừa và nhỏ sẽ chiếm tỷ trọng lớn trong tổng doanh thu của ngân hàng.

SHB hợp tác với Hiệp hội doanh nghiệp vừa và nhỏ thành phố Hà Nội, Tp.HCM để thực hiện cho vay, tài trợ đối với các DNVVN và đây là cơ hội rất lớn cho SHB xây dựng mối quan hệ chia sẻ lợi ích và cùng phát triển với đối tượng khách hàng tiềm năng này.

Các Doanh nghiệp vừa và nhỏ thuộc các ngành kinh tế có tốc độ tăng trưởng cao như: hàng thủ công mỹ nghệ xuất khẩu, may mặc, giày da xuất khẩu, sản xuất hàng nông sản, thủy hải sản và thực phẩm xuất khẩu, năng lượng, tiêu dùng, thức ăn gia súc, nuôi trồng thủy sản ....

### III. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2014

Việc tăng vốn điều lệ từ 8.865,8 tỷ đồng lên 11.082,2 tỷ đồng trong năm 2014 tạo điều kiện tăng qui mô hoạt động kinh doanh của SHB, theo đó các chỉ tiêu tài chính dự kiến tăng trưởng như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2014	Tăng trưởng 2014/2013	
		(+/-)	%
Tổng tài sản	180.000	36.374,2	25,3%
Vốn điều lệ	11.082,2	2.216,4	24,9%
Huy động vốn từ tổ chức kinh tế và dân cư ( thị trường I)	135.000	26.853	24,8%
Dư nợ cấp tín dụng (cho vay và trái phiếu DN)	102.100	18.990,3	22,8%
Lợi nhuận trước thuế	1.270	269,95	26,9%
Lợi nhuận sau thuế (*)	1.053		
Cổ tức /Vốn điều lệ bình quân	9,0%		
Tỷ lệ nợ xấu/ Tổng dư nợ	3%		
Tỷ lệ an toàn vốn	10%-12%		
ROA	1%-1,2%		
ROE	10%-12%		

(\*)Lợi nhuận sau thuế năm 2014: Lợi nhuận sau thuế trên KQKD năm 2014 + thuế thu nhập DN dự kiến hoàn lại do lỗ lũy kế của HBB năm 2012 chuyển sang chưa sử dụng chờ quyết toán thuế

### IV. KHẢ NĂNG QUẢN TRỊ, NĂNG LỰC QUẢN LÝ, GIÁM SÁT CỦA SHB ĐỐI VỚI QUY MÔ VỐN 11.082,2 TỶ ĐỒNG VÀ QUY MÔ HOẠT ĐỘNG TĂNG TRƯỞNG TƯƠNG ỨNG

Vốn điều lệ tăng thêm đòi hỏi năng lực quản trị điều hành giám sát của SHB cũng phải nâng lên tương ứng. Tính đến thời điểm hiện tại HĐQT của SHB có 07 thành viên

trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập. Các thành viên HĐQT đã được chủ tịch HĐQT phân công nhiệm vụ trực tiếp phụ trách quản trị từng mảng hoạt động của SHB.

Ban Kiểm soát có 04 thành viên trong đó có 02 thành viên đại diện của tập đoàn TKV và VRG và 02 thành viên chuyên trách cho Ban kiểm soát nhằm nâng cao năng lực kiểm tra kiểm soát hoạt động kinh doanh của SHB.

Ban Điều hành (Ban Tổng Giám đốc) có 07 thành viên gồm Tổng Giám đốc và 06 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hành chung đối với mọi hoạt động của Ngân hàng và trực tiếp chỉ đạo một số lĩnh vực hoạt động. Các Phó Tổng Giám đốc được Tổng Giám đốc ủy quyền và phân công chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hành một số lĩnh vực hoạt động.

Tất cả các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc đều là những người có trình độ nghiệp vụ chuyên môn, có kinh nghiệm trong về hoạt động tài chính, ngân hàng,... Ngoài ra, hiện nay SHB cũng có Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Ban Kiểm soát. Do vậy công tác kiểm tra, giám sát hoạt động nghiệp vụ được tiến hành sát sao, hàng ngày nhằm phát hiện kịp thời những rủi ro xảy ra trong hoạt động kinh doanh.

Tổng số CBNV hợp nhất toàn hệ thống SHB đến 31/12/2013: Số nhân sự thực tế năm 2013 là 5.002 nhân sự tăng 6 nhân sự so với 2012 (trong đó nhân sự của Ngân hàng mẹ đến cuối năm 2013 là : 4.369 người giảm 93 người so với năm 2012). CBNV có trình độ Đại học và trên Đại học chiếm 80,3% tổng số CBNV của ngân hàng (trong số CBNV không có trình độ Đại học chủ yếu là nhân viên bảo vệ tại SHBAMC để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ các Chi nhánh, PGD của SHB và bảo vệ kho hàng là tài sản đảm bảo nợ vay tại SHB).

Cơ chế quản trị, điều hành thống nhất, phối hợp thường xuyên và hiệu quả là yếu tố quan trọng giúp SHB phát triển bền vững.

Hệ thống quản trị rủi ro bao gồm các cấu phần sau:

- Một mô hình tổ chức quản trị rủi ro thống nhất với sự tham gia của HĐQT, các Ủy ban, Ban điều hành nhằm xây dựng và khuyến khích một văn hoá quản trị rủi ro phù hợp trên toàn hệ thống.
- Cơ chế báo cáo độc lập với cơ cấu tổ chức kinh doanh.
- Các chính sách, qui trình thủ tục và hệ thống hạn mức thống nhất giúp Ngân hàng xác định, đo lường, theo dõi và kiểm soát rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh một cách hiệu quả nhất.
- Cải tiến phương pháp đo lường, kiểm soát và hệ thống thông tin quản trị rủi ro để hỗ trợ hiệu quả cho các hoạt động kinh doanh và công tác quản trị rủi ro.
- Xác định rõ trách nhiệm và quyền hạn của từng bộ phận và cá nhân trong công tác quản trị rủi ro.

- SHB đã thành lập Khối Quản lý rủi ro gồm 04 Ban: Ban Chính sách và giám sát tín dụng, Ban Quản lý và xử lý nợ có vấn đề, Ban quản lý rủi ro và Ban Thẩm định tín dụng để quản lý, kiểm soát, đo lường và hạn chế tối đa các rủi ro có thể xảy ra trong hoạt động của ngân hàng. Khối Quản lý rủi ro là bộ phận tham mưu, giúp việc cho Ủy ban ALCO và Ủy ban quản lý rủi ro của ngân hàng.

Hệ thống thông tin quản lý, điều hành đã và đang được xây dựng trên nền công nghệ thông tin hiện đại đáp ứng được yêu cầu quản trị điều hành đồng thời là yếu tố quan trọng giúp SHB đẩy mạnh phát triển nhiều sản phẩm dịch vụ đa dạng mới và hỗ trợ quản lý rủi ro tốt hơn.

Ngoài ra để nâng cao năng lực quản trị điều hành, trong Đại hội đồng cổ đông thường niên đầu năm 2014 SHB sẽ tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT của ngân hàng.

Trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế, việc cạnh tranh với các Ngân hàng thương mại trong nước cũng như các Ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam ngày càng nóng bỏng và căng thẳng. Đứng trước yêu cầu phải phát triển để khẳng định vị thế của mình trên thị trường trong nước và quốc tế, SHB sẽ tìm kiếm và lựa chọn đối tác là các tổ chức tài chính nước ngoài có tiềm lực tài chính và uy tín tham gia mua cổ phần và trở thành đối tác chiến lược của SHB trong thời gian tới.

Với khả năng quản trị, kiểm soát, điều hành như trên thì SHB hoàn toàn có thể quản lý, giám sát đối với quy mô vốn trên 11.000 tỷ đồng và quy mô hoạt động tăng tương ứng.

## **V. KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ 8.865,8 TỶ ĐỒNG LÊN 11.082,2 TỶ ĐỒNG**

- 1. Tên cổ phiếu phát hành** : Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội
- 2. Loại cổ phần** : Cổ phần phổ thông
- 3. Mệnh giá** : 10.000 đồng/cổ phần
- 4. Số lượng phát hành** : 221.644.886 cổ phần
- 5. Vốn điều lệ trước khi phát hành** : 8.865.795.470.000 đồng
- 6. Vốn điều lệ sau phát hành** : 11.082.244.330.000 đồng



Cổ đông hiện hữu của Ngân hàng tại thời điểm chốt danh sách cổ đông (ngày đăng ký cuối cùng để hưởng quyền phát hành thêm).

**7. Đối tượng phát hành :** Trường hợp cổ đông hiện hữu không đăng ký mua cổ phần phát hành tăng thêm vốn điều lệ thì HĐQT sẽ lựa chọn cổ đông chiến lược trong và ngoài nước.

**8. Tỷ lệ phát hành :** 4:1, theo đó tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ 4 quyền mua sẽ được mua 1 cổ phiếu phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần cổ phiếu lẻ dưới 1 sẽ được làm tròn xuống bằng 0.

**a. Cơ sở đưa ra giá chào bán:**

Công ty sử dụng kết hợp các phương pháp: phương pháp giá trị sổ sách (BV), P/B, P/E:

BV: Tại ngày 31/12/2013:

Giá trị sổ sách = Vốn chủ sở hữu/Số cổ phần đang lưu hành

$$= 10.355.697.000.000 / 886.083.361$$

$$= 11.687 \text{ đồng/cổ phần}$$

**9. Giá phát hành :** \*: *Vốn chủ sở hữu được ghi trên Báo cáo tài chính kiểm toán 2013.*

\* \*: *Số lượng cổ phiếu lưu hành đang lưu hành thời điểm 31/12/2013 là 886.083.361 cổ phần*

Phương pháp P/B:

T	Mã chứng khoán	Tên công ty	Giá tại ngày 11/04/2014	BV 2013	P/B
1	VCB	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	31.000	18.290	1,69
2	CTG	Ngân hàng TMCP Công	16.600	14.523	1,1

		thương Việt Nam			4
3	BID	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	16.600	11.397	1,46
4	STB	Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương tín	19.400	14.935	1,30
5	MBB	Ngân hàng TMCP Quân Đội	15.500	13.458	1,15
6	EIB	Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu	14.100	11.941	1,18
7	ACB	Ngân hàng TMCP Á Châu	16.900	13.569	1,25

1,3

**P/B bình quân**

1

Giá trị cổ phần theo phương pháp P/B:  $11.687 \times 1,31 = 15.310$  đồng/cp

Phương pháp P/E:

T	Mã chứng khoán	Tên công ty	Giá tại ngày 11/04/2014	EPS 2013	P/E
1	VCB	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	31.000	1.881	16,48
2	CTG	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	16.600	1.701	9,76
3	BID	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	16.600	1.434	11,58
4	STB	Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương tín	19.400	2.019	9,61
5	MBB	Ngân hàng TMCP Quân Đội	15.500	2.103	7,37

Phương án tăng vốn điều lệ lên 11.082,2 tỷ đồng

6	EIB	Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu	14.100	534	26,40
7	ACB	Ngân hàng TMCP Á Châu	16.900	893	18,92
<b>P/E bình quân</b>					<b>14.30</b>

EPS năm 2013 của SHB: 959 đồng

Giá trị cổ phần theo phương pháp P/E:  $959 \times 14,30 = 13.714$  đồng/cp

**b. So sánh với Giá trị sổ sách và Giá thị trường:**

**Giá trị sổ sách của Công ty**

Tại ngày 31/12/2012:

Giá trị sổ sách = Vốn chủ sở hữu/Số cổ phần đang lưu hành

$$= 9.506.050.000.000 / 886.083.361$$

$$= 10.728 \text{ đồng/cổ phần}$$

\*: Vốn chủ sở hữu được ghi trên Báo cáo tài chính kiểm toán 2012.

\* \*: Số lượng cổ phiếu lưu hành lưu hành thời điểm 31/12/2012 là 886.083.361 cổ phần

Tại ngày 31/12/2013:

Giá trị sổ sách = Vốn chủ sở hữu/Số cổ phần đang lưu hành

$$= 10.355.697.000.000 / 886.083.361$$

$$= 11.687 \text{ đồng/cổ phần}$$

\*: Vốn chủ sở hữu được ghi trên Báo cáo tài chính kiểm toán 2013.

\* \*: Số lượng cổ phiếu lưu hành lưu hành thời điểm 31/12/2013 là 886.083.361 cổ phần.

**Giá thị trường:** Giá đóng cửa của cổ phiếu SHB trên HNX tại ngày 11/04/2014 là 11.100 đồng/cổ phần

**c. Kết luận:**

Dựa trên các phương pháp định giá P/B, P/E, đồng thời so sánh với giá thị trường, giá trị sổ sách của Công ty,

kết quả như sau:

<i>TT</i>	<i>Phương pháp định giá</i>	<i>Giá</i>
1	<i>P/B</i>	15.310
2	<i>P/E</i>	13.714
3	<i>Giá trị sổ sách</i>	11.687
4	<i>Giá thị trường</i>	11.100

Vì đây là đợt phát hành cho các cổ đông hiện hữu của Công ty nên dựa trên các căn cứ và so sách trên, Công ty đề xuất giá phát hành cho cổ đông hiện hữu là: **10.000 đồng/cổ phần**

#### a. Pha loãng giá cổ phiếu

Trong đợt phát hành này, SHB chào bán 221.644.886 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phần. Số cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty sau khi thực hiện chào bán sẽ tăng thêm 25,01% so với số cổ phiếu lưu hành hiện tại, vì vậy giá cổ phiếu sẽ được HNX điều chỉnh và ảnh hưởng đến tình hình giao dịch cổ phiếu của SHB. Cụ thể giá cổ phiếu sau khi pha loãng được tính theo công thức sau:

#### 10. Mức độ pha loãng cổ phiếu

**Giá tham chiếu điều chỉnh = {[Slg CP lưu hành (\*) giá thị trường] (+) [Slg CP chào bán cho CĐHH (\*) giá chào bán]} / {[Slg CP lưu hành (+) Slg CP chào bán cho CĐHH]} (1)**

Ví dụ tại ngày giao dịch không hưởng quyền giá cổ phiếu của Ngân hàng là 11.000 đồng/cổ phần, giá cổ phiếu sẽ được HNX điều chỉnh là:

Giá cổ phiếu của SHB sau khi pha loãng tính theo công thức (1):

$$\begin{aligned} \text{Giá cổ phiếu sau khi điều chỉnh giá} &= \\ & \{886.083.361 * 11.000 + 221.644.886 * 10.000\} / \\ & \{886.083.361 + 221.644.886\} \\ & = 10.800 \text{ đồng/CP} \end{aligned}$$

Như vậy, việc phát hành thêm lượng cổ phiếu như trên sẽ làm pha loãng Giá trị cổ phiếu của Ngân hàng.

**b. Pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS)**

Trên góc độ sổ sách kế toán, thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) bằng (=) Lợi nhuận sau thuế /Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân.

Như vậy, đợt phát hành cổ phiếu lần này sẽ làm cho số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Ngân hàng tăng lên, ảnh hưởng đến thu nhập trên mỗi cổ phiếu của công ty. Chỉ số này sẽ giảm xuống nếu tốc độ tăng lợi nhuận thấp hơn tốc độ tăng của số lượng cổ phiếu.

- Sau khi phương án tăng vốn điều lệ từ 8.865,8 tỷ đồng lên 11.082,2 tỷ đồng của SHB được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước chấp thuận, HĐQT.SHB sẽ thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng và tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo qui định của Luật chứng khoán.

**11. Thời gian dự kiến phát hành**

- HĐQT sẽ lựa chọn thời điểm phù hợp để phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ nhằm đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông.

**12. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu cổ đông hiện hữu không mua hết**

Số cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được làm tròn xuống đến hàng đơn vị và cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu từ chối mua một phần hoặc toàn bộ trong đợt phát hành, sẽ được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện phân phối số cổ phiếu này cho cổ đông chiến lược trong và ngoài nước mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp theo nguyên tắc giá chào bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phần chưa phân phối hết thì số

cổ phần chưa phân phối hết này được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt phát hành.

**13. Niêm yết bổ sung  
cổ phiếu trên Sở giao  
dịch chứng khoán Hà  
Nội**

SHB thực hiện niêm yết bổ sung số cổ phiếu được phát hành trong đợt tăng vốn tại tờ trình này trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội sau khi hoàn thành đợt phát hành và tối đa không quá 12 tháng kể từ khi hoàn thành đợt phát hành.

**VI. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN.**

Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án tăng vốn điều lệ từ việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, Hội đồng quản trị sẽ chịu trách nhiệm tiến hành các thủ tục trình NHNN.VN và Ủy Ban chứng Khoán Nhà nước xem xét chấp thuận.

Trên cơ sở chấp thuận của NHNN.VN, UBCKNN và phương án tăng vốn điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị SHB sẽ chỉ đạo việc sử dụng vốn điều lệ tăng thêm phù hợp với kế hoạch sử dụng vốn tăng thêm đã trình ĐHCĐ.

Trên đây là nội dung phương án tăng vốn điều lệ thông qua việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của SHB, kính trình Hội đồng Quản trị xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn.



*Nguyễn Văn Lê*